

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 17 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh ngày 03/03/1983

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 07/07/1980

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thoả thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q có 03 con chung cháu: Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2002; Nguyễn Thị Thu H1, sinh ngày 20 tháng 06 năm 2007; Nguyễn Tiến D, sinh ngày 19 tháng 03 năm 2009. Anh Nguyễn Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn

Thị Thu H1, Nguyễn Tiến D cho đến khi cháu H1, cháu D tròn 18 tuổi. Chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu H1, cháu D cùng anh Q, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được phép ngăn cấm và cản trở.

Đối với cháu Nguyễn Thị Thu H đã đủ tuổi trưởng thành và lập gia đình, chị T, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận chị Nguyễn Thị T nộp 150.000 đồng tiền án dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005284, ngày 26 tháng 03 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân huyện Kỳ Anh. Nay chị T được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Lâm Hợp, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh;
- Đương sự: Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Cường